| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 14 – GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 05/2026/QĐST-DS | *Gia Lai, ngày 01 tháng 6 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 04/2026/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N (Viết tắt là Ngân hàng A). Địa chỉ: Số B L, phường G, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Phạm Toàn V –Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: ông Trần Đình P, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh K. Địa chỉ: Số C đường V, xã K, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Ông Đinh Văn Đ, sinh năm 1977 và bà Đinh Thị L, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn A, xã K, tỉnh Gia Lai.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn*: Bà Cao Thị Mi S – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh G.

**2**. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải thanh toán: Hai bên thống nhất ông Đinh Văn Đ và bà Đinh Thị L còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng A số tiền còn nợ từ Hợp đồng tín dụng số: 5008LAV202300787 và Báo cáo đề xuất giải ngân kiêm giấy nhận nợ ngày 17/03/2023, tổng cộng là: 131.488.274đ (Một trăm ba mươi mốt triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn hai trăm bảy mươi tư đồng), trong đó: Nợ gốc là 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng); nợ lãi trong hạn là 30.118.685 đồng; nợ lãi quá hạn là 11.369.589 đồng (tính đến hết ngày 22/5/2026) và lãi

phát sinh kể từ ngày 23/5/2026 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất thoả thuận quy định tại Hợp đồng tín dụng.

2.2. Về phương thức và thời gian thanh toán: Ông Đinh Văn Đ và bà Đinh Thị L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A số tiền còn nợ tổng cộng là: 131.488.274 đồng, trong đó: Nợ gốc là 90.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 30.118.685 đồng; nợ lãi quá hạn là 11.369.589 đồng (tiền lãi tính đến hết ngày 22/5/2026) theo phương thức như sau:

+ Ngày 29/5/2026, trả 10.000.000đ (mười triệu đồng);

+ Số tiền gốc còn lại là 80.000.000 đồng và nợ lãi trong hạn là 30.118.685 đồng; nợ lãi quá hạn là 11.369.589 đồng: Trả dần hàng tháng, mỗi tháng trả 2.000.000đ (hai triệu đồng), trả vào ngày 25 hàng tháng, bắt đầu trả từ tháng 6/2026 cho đến khi trả hết toàn bộ số nợ gốc và lãi.

Trường hợp ông Đinh Văn Đ và bà Đinh Thị L vi phạm một trong các lần trả nợ nêu trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền ông Đinh Văn Đ và bà Đinh Thị L còn nợ theo quy định của pháp luật.

*Kể từ ngày 23/5/2026, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.*

2.3. Về án phí: Hòa giải thành nên các đương sự chỉ phải chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm là: 131.488.274 đồng x 5 % : 2 = 3.287.206 đồng; bị đơn ông Đinh Văn Đ và bà Đinh Thị L chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị đơn là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị Toà án miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm nên bị đơn được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 3.133.824đ (Ba triệu một trăm ba mươi ba nghìn tám trăm hai mươi tư đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000436, ngày 13/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 14 - Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 14 - Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Mai Thị Thanh Nga**